TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 18 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải.
2. Ông Đậu Đức Đông.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại nhà văn hóa khối C, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 07/6/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Huy H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 4 năm 2006, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm S, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn S, sinh năm 1969, con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2024 đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh T - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Văn M, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Xóm S, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Xóm X, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 21/3/2024, Hà Huy H mượn xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 37G1 – 911.55 của anh Đào Văn M để đi công việc. Sau đó Hà Huy H điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ B, thuộc xóm K, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An tìm mua ma tuý để sử dụng. Tại đây H tìm gặp và hỏi mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 06 viên nén màu hồng, được đựng trong 01 gói giấy

màu trắng với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Hà Huy H điều khiển xe đi về xã Đ, thị xã T để tìm nơi sử dụng. Khi đi qua Trang trại bò sữa Vinamilk thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T thì H xuống xe, cầm gói ma tuý đi cất dấu bên cạnh chân trụ bê tông, cạnh đường M, chờ lúc vắng người sẽ lấy để sử dụng. Ngay khi H vừa quay lại vị trí dựng xe mô tô thì bị tổ công tác Công an thị xã T tiến hành bắt quả tang, thu giữ của Hà Huy H 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng, có đặc điểm giống nhau, mỗi viên có đường kính 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY (H tự nguyện lấy từ vị trí cất giấu để giao nộp). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 05 giờ 00 phút, ngày 22/3/2024, của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, trên mặt của mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,60g (không phẩy sáu mươi gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại Kết luận giám định số: 349/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 28/3/2024, của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Hà Huy H gửi tới giám định là ma tuý; loại Methamphetamine. Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Hà Huy H có tổng khối lượng là 0,60g (không phẩy sáu mươi gam).

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Hà Huy H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Hà Huy H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10)cm được gián kín, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,37g (không phẩy ba mươi bảy gam) được bỏ trong túi ni lông trong suốt và gói giấy, phong bì niêm phong (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Vật chứng khác Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đã truy tố, nhưng bị cáo khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên việc xử lý cần căn cứ vào Điều 90; 91 và Điều 101 - BLHS để xem xét khi quyết định hình phạt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên đề

nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS: Xử phạt bị cáo Hà Huy H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Bị cáo không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi nhưng tại thời điểm xét xử bị cáo đã trên 18 tuổi. Mặt khác bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy là 0,60g và bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Những người tham gia tố tụng không ai tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 45 phút, ngày 21/3/2024 tại xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 21/3/2024 tại khu vực trước cổng Trang trại bò sữa Vinamilk thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an thị xã T đã bắt quả tang Hà Huy H có hành vi tàng trữ 0,6g (không phẩy sáu gam) chất ma tuý (Methamphetamine) để sử dụng. Nên hành vi của bị cáo Hà Huy H đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại nghiên trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, tuy nhận thức pháp luật còn hạn chế nhưng cũng đã ý thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hàng vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Mặt khác khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi. Vì vậy cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 - BLHS để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10)cm được gián kín, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,37g (không phẩy ba mươi bảy gam) được bỏ trong túi ni lông trong suốt và gói giấy, phong bì niêm phong (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trịnh giám định). Xét đây là vật nhà nước cấm tàng trữ và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS.

[7] Đối với anh Đào Văn M đã cho bị cáo Hà Huy H mượn xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 37G1 – 911.55. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo H sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy anh M không biết, không bàn bạc và không giúp sức cho H thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã trả lại cho anh M chiếc xe trên đúng quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Hà Huy H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Hà Huy H 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/3/2024.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10)cm được gián kín, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,37g (không phẩy ba mươi bảy gam) được bỏ trong túi ni lông trong suốt và gói giấy, phong bì niêm phong (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trịnh giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2024 giữa Công an thị xã T và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hà Huy H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cá có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QL &NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Văn Diên